

Incoterms 2010

INCOTERMS 2010

Incoterms 2000 – Các thông lệ tốt nhất

Pavel Andrie

Thư kí Ủy ban ICC Cộng hòa Séc, tư vấn tài chính thương mại

CHÀO MỪNG ĐẾN VỚI

HỘI THẢO CỦA VCCI VỀ

INCOTERMS 2010

Phòng Thương mại Quốc tế
(ICC)

Lịch sử của Incoterms

- Một ủy ban về các điều khoản thương mại với sự hỗ trợ của các Ủy ban ICC quốc gia đã xây dựng nên 6 qui tắc đầu tiên vào năm 1923: FOB, FAS, FOT, FOR, giao hàng CIF và C&F
- Bộ Incoterms đầu tiên ra đời năm 1936
- Các lần sửa đổi: 1953, 1967, 1976, 1980, 1990, 2000
- Bộ Incoterms 2010 sẽ bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1/1/2011.

Hợp đồng mua bán

Trước tiên chúng ta phải nêu rõ:

- Xác định các bên
- Mô tả hàng hóa
- Giá cả hàng hóa (bao gồm những khoản nào?)
- Kiểm tra hàng hóa – nghĩa vụ và các hạn chế
- Các mức dung sai về chất lượng và số lượng sản phẩm
- Thời hạn giao hàng, các điều kiện (hợp đồng vận tải?)
- Chính xác nơi giao hàng cho người mua
- Chuyển giao rủi ro (bảo hiểm?)
- Bảo lưu quyền sở hữu và chuyển quyền sở hữu tài sản



Hợp đồng mua bán cũng cần bao gồm những nội dung:

- Ai sẽ chịu trách nhiệm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất và tại cảng nhập và chi phí (thuế xuất, nhập khẩu, VAT)
- Ai sẽ chi khoản gì trong việc giao hàng?
- Phương thức thanh toán bởi người mua
- Người bán phải xuất trình những chứng từ gì
- Các điều khoản bảo hành của người bán và quyền khiếu nại của người mua
- Quyền của các bên
- Điều khoản bất khả kháng
- Yêu cầu tu chỉnh thư tín dụng
- Ngôn ngữ trong hợp đồng
- Lựa chọn luật điều chỉnh và cơ chế giải quyết tranh chấp

Incoterms 2010 rất hữu ích!

- Giá cả hàng hóa (những khoản gì được đưa vào trong giá)
- Kiểm tra hàng hóa – nghĩa vụ và các hạn chế
- Thời hạn và điều kiện giao hàng (hợp đồng vận tải?)
- Chính xác địa điểm giao hàng cho người mua
- Chuyển giao rủi ro (bảo hiểm?)
- Ai sẽ chịu trách nhiệm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất, cảng nhập, chi phí (thuế xuất nhập khẩu, VAT)
- Ai sẽ chi khoản gì liên quan đến việc giao hàng
- Người bán cần xuất trình những chứng từ gì

Incoterms 2010

- Các nghĩa vụ nói chung của người bán và người mua
- Giấy phép xuất khẩu, ủy quyền chính thức được xuất khẩu, các thủ tục hải quan cho xuất khẩu
- Giấy phép nhập khẩu, ủy quyền chính thức được nhập khẩu, các thủ tục hải quan cho nhập khẩu
- Hợp đồng vận tải và bảo hiểm
- Giao hàng – nhận để giao hàng
- Chuyển giao rủi ro
- Phân bổ chi phí
- Thông báo cho người bán/người mua
- Xuất trình chứng từ
- Kiểm tra, đóng gói, kí hiệu
- Hỗ trợ liên quan đến thông tin và chi phí liên quan

Incoterms 2010

- Các bậc thang với các nghĩa vụ chuyển dần từ người bán sang người mua
- Từ trách nhiệm tối thiểu đến trách nhiệm tối đa của người bán
- Ghi nhớ: nhớ đưa tất cả những nội dung đó vào trong hợp đồng mua bán – tham khảo Incoterms 2000

FOB New Orleans, USA...?

Incoterms 2010

- Cần nêu rõ tất cả các điều khoản trong hợp đồng mua bán: FOB Mumbai, Incoterms 2010
- Qui định một số trách nhiệm nhất định giữa người mua và người bán theo hợp đồng mua bán
- **CẦN THẬN:** đừng nhầm lẫn với trách nhiệm giữa người vận tải hay người nhận trong hợp đồng vận tải hay với các quan hệ hợp đồng khác!

Incoterms 2010

- Incoterms – các điều khoản hợp đồng chứ không phải là luật
- Chỉ áp dụng nếu được nêu trong hợp đồng
- Cũng có thể được áp dụng ngay cả khi không được nêu cụ thể trong hợp đồng:
..... Theo thông lệ thương mại, việc sử dụng được thừa nhận bởi luật áp dụng

Incoterms 2000- những gì không được qui định?

Incoterms không bao gồm tất cả mọi thứ! Không bao gồm:

- Phương thức người bán giao hàng đến điểm đến
- Người mua và người bán nên làm gì để yên tâm cho mình (ví dụ: mua bảo hiểm – trừ điều khoản CIF và CIP)
- Chuyển giao tài sản/quyền sở hữu hàng hóa – vấn đề về luật áp dụng – ủy quyền có điều khoản cụ thể trong hợp đồng (điều khoản bảo lưu quyền sở hữu)
- Vi phạm hợp đồng, mất mát, hư hỏng do đóng gói không cẩn thận, kí hiệu, v.v

Phân loại trong Incoterms 2010

- Các điều khoản E: EXW

Người bán giao hàng cho người mua định đoạt ngay tại xưởng/kho của mình

- Các điều khoản F: FCA, FAS, FOB

Người bán đưa hàng đến cho người vận tải đầu tiên, người mua chịu trách nhiệm về chi phí và rủi ro của việc vận tải chính

- Các điều khoản C: CFR, CIF, CPT, CIP

Người bán thu xếp và thanh toán tiền vận chuyển nhưng không chịu rủi ro trong quá trình vận chuyển

- Các điều khoản D: DAT, DAP, DDP

Người bán chịu tất cả các chi phí giao dịch và rủi ro cho đến điểm giao hàng – điểm đích

Phân loại trong Incoterms 2010

Qui tắc áp dụng cho bất kì phương thức vận tải nào:

EXW	ex work
FCA	free carrier
CPT	carriage paid to
CIP	carriage and insurance paid to
DAT	delivered at terminal
DAP	delivered at place
DDP	delivered duty paid

Phân loại trong Incoterms 2010

Qui tắc áp dụng cho bất kì phương thức vận tải nào:

FAS free alongside ship

FOB free on board

CFR cost and freight

CIP cost, insurance and freight

Các điểm thay đổi chính trong Incoterms 2010

- a) 11 Incoterms – gọi là các qui tắc của Incoterms 2010
- b) Nội dung
- c) Giới thiệu chung – các giải thích chính
- d) Các ghi chú hướng dẫn trước mỗi qui tắc Incoterm
- e) Cập nhật tất cả các qui tắc A và B

- 
- Các đoạn A1 đến A10 và B1 đến B10 – được sửa đổi đến mức rõ ràng nhất và tạo thuận lợi cho dịch thuật
 - Giới thiệu ngắn gọn – ai cũng nên đọc

b) Nội dung

- Các nghĩa vụ về việc giải phóng hàng hóa vì lí do an ninh
- Giải phóng hàng hóa vì lí do an ninh
- Incoterms cũng phản ánh nhiệm vụ của mỗi bên về nghĩa vụ thông tin và phân bổ chi phí
- A2/B2 và A10/B10 – thông tin hoặc trợ giúp

Các quan ngại về an ninh – Incoterms 2010

- 9/11/2001
- Lo ngại ngày càng tăng về an ninh trong khi di chuyển hàng hóa
- Các qui định của từng quốc gia về an ninh hàng hóa – chưa được hài hòa hóa hoàn toàn

EU: Bổ sung nội dung về an toàn và an ninh trong Luật Hải quan

Từ 1/7/2009, các dữ liệu về an ninh phải được cung cấp trước khi hàng rời đi hay đến một địa điểm trong địa giới hải quan của Cộng đồng châu Âu



http://ec.europa.eu/ecip/security_amendment/procedures/index_en.htm

Tờ khai tóm tắt hàng đến (ENS)

Mỹ: ngày 1/3/2003, thành lập cơ quan Hải quan và Phòng vệ biên giới thuộc Bộ An ninh nội địa – www.cbp.gov

Sáng kiến an ninh vận tải container :

http://www.cbp.gov/linkhandler/cgov/trade/cargo_security/csi/csi_strategic_plan.ctt/csi_strategic_plan.pdf

C-PAT: Đối tác hải quan-thương mại chống khủng bố - đối tác nhà nước tư nhân từ tháng 11 năm 2001

Các thay đổi trong các điều khoản D

- Vận tải quốc tế - container hóa
- Địa điểm giao hàng, phí bốc dỡ tại cảng
- Incoterms 2010 DAF, DES, DEQ, DDU – DAP, DAT, DDP
- Đơn giản hóa
- DAF – vấn đề thực tế - hàng hóa được giao tại biên giới (không kiểm tra)
- DAP – giao tại địa điểm – thay thế - người bán giao hàng cho người mua trên phương tiện vận chuyển mà chưa dỡ xuống, thay thế cho các điều khoản DES, DDU, DAF

Các thay đổi trong các điều khoản D

- DAT – giao hàng tại cảng – thay thế cho DEQ, DDU. Người bán giao hàng cho người mua tại điểm đến mà chưa dỡ hàng xuống
- Incoterms 2000 – không có giải pháp cho tình huống khi hàng được giao mà chưa dỡ xuống khỏi phương tiện vận tải đã chở hàng đến điểm giao hàng
- Thay đổi trong vận tải – bỏ các điều khoản của hãng tàu được đàm phán bởi các hội nghị hàng hải giữa các công ty tàu biển – các điều kiện về cước phí vận tải được đàm phán tự do

Các thay đổi trong các điều khoản D

- Các điều kiện cước phí ngày càng bao gồm toàn bộ các chi phí bốc dỡ - đàm phán bởi các công ty vận tải và cơ quan quản lý cảng – “terminal in-terminal out”
- Phản ánh trong qui tắc DAT mới. Các qui tắc FCA và DAT được điều chỉnh cho vận tải container.
- Các thay đổi khác liên quan đến:
 - Sử dụng Incoterms trong các khu miễn thuế hoặc thương mại tự do và trong các thị trường nội địa
 - Sử dụng giao tiếp điện tử

Các quy tắc chính trong sử dụng các điều khoản của Incoterms 2010

1. Đưa các qui tắc của Incoterms 2010 vào hợp đồng mua bán
2. Lựa chọn qui tắc Incoterm phù hợp
3. Nêu rõ địa điểm/cảng giao hàng và đích đến cảng chính xác càng tốt
4. Incoterms 2010 không bao gồm mọi điều kiện trong hợp đồng

- 
5. Có thể sử dụng trong thương mại nội địa
 6. Bảo hiểm – Incoterms 2010 – sửa đổi các điều khoản Institute Cargo (2009)
 7. Chú ý đến THC – đó có phải là một phần của hợp đồng vận tải không?
 8. Bán hàng theo chuỗi – người bán ở giữa mua hàng hóa được chuyển đi
 9. Chú ý đến rủi ro sử dụng các biến thể của các qui tắc Incoterms (chi phí và điểm chuyển giao rủi ro?!!!)

Các thuật ngữ được sử dụng trong các qui tắc Incoterms 2010

- Người vận tải
- Các thủ tục hải quan
- Giao hàng
- Chứng từ giao hàng
- Chứng từ vận tải hoặc hóa đơn vận tải
- Hoặc các ghi chép điện tử tương đương

Các thuật ngữ được sử dụng trong các qui tắc Incoterms 2010

Đóng gói:

- Đóng gói hàng hóa theo qui định trong hợp đồng
- Đóng gói hàng hóa sao cho phù hợp với việc vận chuyển
- Xếp hàng đã đóng gói vào trong container hay các phương tiện vận tải khác



Đóng gói

- Bảo vệ hàng hóa trong quá trình vận chuyển để tránh hư hỏng, mất mát, ăn trộm
- Sử dụng đơn vị vận tải phù hợp, tiết kiệm
- Kí hiệu, marketing
- Hàng hóa nguy hiểm – các qui định:
 - Vận tải hàng không: IATA DGR
 - Vận tải biển: IMDG
 - Vận tải đường sắt: RID
 - Vận tải đường bộ: ADR



A Các nghĩa vụ của người bán

A1 Các nghĩa vụ nói chung của người bán

A2 giấy phép, thẩm quyền thông qua an ninh và các thủ tục khác

A3 hợp đồng vận tải và bảo hiểm

A4 giao hàng

A5 chuyển giao rủi ro

A6 phân bổ chi phí

A7 thông báo cho bên mua

A8 chứng từ giao hàng

A9 kiểm tra, đóng gói, kí hiệu

A10 hỗ trợ về thông tin và các chi phí có liên quan

B Các nghĩa vụ của người mua

B1 các nghĩa vụ nói chung của người mua

B2 giấy phép, thẩm quyền thông qua an ninh và các thủ tục khác

B3 hợp đồng vận tải và bảo hiểm

B4 nhận hàng

B5 chuyển giao rủi ro

B6 phân bổ chi phí

B7 thông báo cho bên bán

B8 bằng chứng giao hàng

B9 kiểm tra hàng hóa

B10 hỗ trợ về thông tin và các chi phí có liên quan

EXW (tên địa điểm giao hàng) Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

EXW (tên địa điểm giao hàng)

Các điểm quan trọng

- Giao hàng và quyền định đoạt cho người mua tại địa điểm của người bán hoặc một địa điểm cụ thể nào đó (kho, nhà máy)
- Hàng chưa được thông quan xuất khẩu
- Hàng chưa được bốc lên bất kì một phương tiện vận tải nào

EXW – Chú ý hướng dẫn

- Phù hợp với thương mại nội địa chứ không phù hợp với thương mại quốc tế
- Nêu rõ điểm để hàng trong cơ sở của người bán – thống nhất từ trước – nếu không, người bán có thể lựa chọn
- Giao hàng vào một ngày cụ thể hoặc trong một thời hạn cụ thể đã được hai bên thống nhất
- Người bán không có nghĩa vụ bốc hàng, nếu bốc thì người mua chịu chi phí và rủi ro
- Không thông quan XK, chỉ hỗ trợ
- Nghĩa vụ hạn chế của người mua trong việc cung cấp thông tin về XK (thuế, báo cáo)
- Hỗ trợ trong việc xin giấy phép XK, ủy quyền chính thức, thông qua an ninh – nếu người mua yêu cầu

EXW – Các điểm chính

- Chuyển giao rủi ro
 - Khi giao hàng và quyền định đoạt cho người mua tại điểm đã thống nhất (nếu có) tại điểm giao hàng
- Các thông báo
 - Người bán thông báo cho người mua – để người mua có thể đến nhận hàng
 - Người mua thông báo cho người bán – nếu người mua có quyền quyết định thời gian và/hoặc địa điểm nhận hàng
 - Nếu không thông báo – chuyển giao rủi ro từ ngày hai bên đã thống nhất hay ngày cuối cùng của thời hạn đã thống nhất – hàng hóa ở đây được xác định rõ là hàng hóa trong hợp đồng

EXW – Các điểm chính

Phân bổ chi phí:

Người mua phải

- a) Chi trả toàn bộ chi phí liên quan đến hàng hóa từ lúc hàng được giao cho mình
- b) Chi trả bất kì khoản chi phí thêm nào do không nhận hàng khi người bán đã giao, hoặc không thông báo phù hợp, miễn là hàng hóa phải được xác định rõ là hàng hóa trong hợp đồng
- c) Khi cần, chi trả tất cả các loại thuế XNK, thuế và lệ phí, cũng như chi phí làm thủ tục hải quan khi XK, và
- d) Thanh toán lại cho người bán tất cả các chi phí và lệ phí mà người bán phải bỏ ra để hỗ trợ người mua

EXW – Các điểm chính

Kiểm tra – đóng gói – kí hiệu

- Đóng gói hàng hóa trừ phi loại hàng thông thường không cần đóng gói
- Đóng gói sao cho phù hợp cho việc vận chuyển trừ khi người mua thông báo cho người bán về những yêu cầu đóng gói cụ thể trước khi kí kết hợp đồng mua bán
- Kí hiệu phù hợp

Hỗ trợ về thông tin, chi phí:

- Nếu người mua yêu cầu và chịu rủi ro cũng như chi phí, thì người bán sẽ cung cấp hoặc hỗ trợ trong việc xin các loại giấy tờ và thông tin cần thiết cho việc XNK và vận chuyển hàng hóa đến đích cuối cùng.

FCA (tên địa điểm giao hàng) Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

FCA (tên địa điểm giao hàng)

Các điểm chính

Người bán giao hàng đã xong thủ tục thông quan xuất khẩu cho người vận tải hoặc một người khác do người mua chỉ định tại địa điểm đã thống nhất vào ngày đã thống nhất hoặc trong thời hạn đã thống nhất.

- Địa điểm giao hàng được lựa chọn có ảnh hưởng đến các nghĩa vụ bốc/dỡ hàng của người bán!

FCA (tên địa điểm giao hàng)

Các điểm chính

Địa điểm giao hàng được lựa chọn:

- Tại cơ sở của người bán – người bán chịu trách nhiệm bốc hàng
- Tại một nơi bất kì nào khác: người bán không chịu trách nhiệm bốc hàng, và thậm chí dỡ hàng – chỉ giao hàng cho người vận chuyển trên phương tiện vận tải của người bán, hàng sẵn sàng để dỡ!

FCA – Lưu ý hướng dẫn

- Phù hợp cả với thương mại nội địa và thương mại QT
- Cần nêu rõ chỗ nào trong địa điểm giao hàng, nếu không thì người bán có quyền lựa chọn chỗ giao hàng
- Giao vào ngày đã thống nhất hoặc trong thời hạn đã thống nhất

Những vấn đề chính:

- Thông quan XK, giấy phép, ủy quyền chính thức, thủ tục hải quan cho XK
- Hợp đồng vận tải – người bán không có nghĩa vụ
- Nếu người mua yêu cầu hoặc theo thông lệ thương mại và nếu người mua không đưa ra các chỉ thị trái ngược, thì người bán có thể thuê người vận chuyển theo những điều khoản thông thường nhưng người mua chịu rủi ro và chi phí
- Trong cả hai trường hợp, người bán đều có thể từ chối không thuê người vận tải

Chuyển giao rủi ro

- Khi hàng được giao vào quyền định đoạt của người vận tải tại chỗ thống nhất (nếu có) tại địa điểm giao hàng:
 - Nếu là ở cơ sở của người bán – thì người bán phải bốc hàng lên phương tiện vận tải
 - Nếu ở nơi khác, thì người bán chỉ giao hàng trên phương tiện vận tải của mình trong tình trạng sẵn sàng để dỡ xuống
 - Người mua quên không thông báo người vận tải (hay một người khác)
 - Người vận tải không nhận hàng: chuyển giao rủi ro từ ngày đã thống nhất, nếu không có ngày thống nhất thì từ ngày người bán thông báo trong thời hạn đã thống nhất, nếu không có ngày thông báo thì từ ngày cuối cùng của thời hạn đã thống nhất giao hàng – hàng hóa phải được nêu rõ là hàng hóa trong hợp đồng



Chứng từ giao hàng

- Là bằng chứng thông thường rằng hàng đã được giao với chi phí do người bán trả
- Người bán phải hỗ trợ người mua trong việc lấy chứng từ vận tải (nếu người mua yêu cầu, chịu chi phí và rủi ro)

Các thông báo

- Người bán thông báo cho người mua: thông báo đầy đủ (người mua chịu chi phí và rủi ro) rằng hàng đã được giao hoặc người vận tải mà người mua chỉ định đã không đến nhận hàng theo thời hạn đã thống nhất
- Người mua thông báo kịp thời cho người bán: tên người vận tải (hoặc người khác)
- Khi cần, thông báo thời gian mình chọn trong thời hạn đã được thống nhất
- Phương thức vận tải được sử dụng
- Chỗ giao hàng trong địa điểm đã nêu

CPT (tên địa điểm giao hàng) Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

CPT (tên và địa điểm giao hàng)

Những điểm chính

Người bán giao hàng:

- đã làm xong thủ tục thông quan cho xuất khẩu
- cho người vận tải hoặc một người khác

do chính anh ta chỉ định, sắp xếp và thanh toán cho việc vận tải cho đến một điểm đến nhất định.

- Rủi ro đối với hàng hóa chuyển từ người bán sang người mua khi hàng hóa được giao đến người vận tải đầu tiên.
- Hai điểm mấu chốt: giao hàng (rủi ro); và điểm đích đến

CPT – Lưu ý hướng dẫn

- Nêu rõ chỗ trong địa điểm giao hàng, nếu không thì người bán có thể chọn.
- Vào ngày đã thống nhất hoặc trong thời hạn đã thống nhất
- Nêu rõ chỗ trong địa điểm đến đã thống nhất. Nếu người bán chịu chi phí dỡ hàng theo hợp đồng vận tải thì không được quay lại đòi người mua trừ khi hai bên đã thống nhất từ trước

Các vấn đề chính:

- Thông quan XK, giấy phép, ủy quyền chính thức, các thủ tục hải quan cho XK
- Hợp đồng vận tải – người bán phải thuê vận tải từ điểm giao hàng đã thống nhất đến điểm đích đã thống nhất

CIP (tên địa điểm giao hàng) Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

CIP (tên và địa điểm giao hàng)

Những điểm chính

Người bán giao hàng:

- đã được thông quan cho XK
- cho người vận tải hoặc người khác

do chính anh ta chỉ định, sắp xếp và thanh toán cho việc vận tải cho đến điểm đích cụ thể.

Rủi ro đối với hàng hóa chuyển từ người bán sang người mua khi hàng hóa được giao cho người vận tải đầu tiên, người bán mua hợp đồng bảo hiểm

Hai điểm chính: giao hàng (rủi ro), và đích đến

CIP – Lưu ý hướng dẫn

- Nêu rõ chỗ trong địa điểm giao hàng, nếu không thì người bán có thể chọn.
- Vào ngày đã thống nhất hoặc trong thời hạn đã thống nhất
- Nêu rõ chỗ trong địa điểm đến đã thống nhất. Nếu người bán chịu chi phí dỡ hàng theo hợp đồng vận tải thì không được quay lại đòi người mua trừ khi hai bên đã thống nhất từ trước

Các vấn đề chính:

- Hợp đồng vận tải – người bán phải thuê vận tải từ điểm giao hàng đã thống nhất đến điểm đích đã thống nhất
- Hợp đồng bảo hiểm – phạm vi bảo hiểm nhỏ nhất

Hợp đồng bảo hiểm

- Ít nhất có phạm vi bảo hiểm tối thiểu theo qui định của các Điều (C) trong các điều khoản bảo hiểm hàng hóa (Institute Cargo Clauses - LMA/IUA) hay bất kì điều khoản nào tương tự
- Người bảo hiểm hoặc công ty bảo hiểm hàng hóa sẽ ủy quyền người mua hay bất kì bên nào có quyền lợi bảo hiểm đối với hàng hóa được đòi bồi thường trực tiếp từ công ty bảo hiểm
- Khi người mua yêu cầu và cung cấp bất kì thông tin cần thiết nào mà người bán yêu cầu, thì người bán sẽ phải kí hợp đồng bảo hiểm với phạm vi rộng hơn (nếu công ty bảo hiểm có bảo hiểm đến phạm vi đó), ví dụ như phạm vi bảo hiểm theo điều (A) hoặc (B) hay bất kì điều khoản tương tự nào khác, hay phạm vi bảo hiểm phù hợp với các điều khoản chiến tranh hay điều khoản đình công hay bất kì điều khoản nào khác, và người mua phải chịu chi phí do mở rộng phạm vi bảo hiểm như vậy

DAT (tên ở ga của cảng hoặc đích đến) - Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí

Thông quan XK

thông quan NK

DAT (tên của ga ở cảng hoặc điểm đích)

Người bán giao hàng:

- đã thông quan cho XK
- chưa được dỡ xuống từ phương tiện vận tải, giao vào quyền định đoạt của người mua tại một ga cụ thể ở cảng cụ thể/hoặc điểm đích đến cụ thể.
- “Ga” bao gồm bất kì nơi nào, dù có mái che hay không, ví dụ như cầu cảng, nhà kho, sân để container, trạm đường bộ, ga đường sắt hoặc ga hàng không.

DAT – Lưu ý hướng dẫn

- Nêu rõ tên ga, và nếu có thể, chỗ cụ thể trong ga đó (nơi giao hàng)
- Vào ngày đã thống nhất hoặc trong thời hạn đã thống nhất

Các vấn đề chính:

- Thông quan XK, giấy phép, ủy quyền chính thức, các thủ tục hải quan cho XK
- Hợp đồng vận tải – người bán phải thuê người vận tải đến ga cụ thể tại cảng cụ thể hay điểm đích đã được thống nhất
- Nếu không nêu ga cụ thể thì người bán có thể chọn

DAP (tên điểm đích) Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

DAP (nên điểm đích)

Người bán giao hàng:

- Đã được thông quan cho XK
- Trên phương tiện vận tải đến, giao vào quyền định đoạt của người mua, trong tình trạng sẵn sàng dỡ xuống, tại điểm đích cụ thể

DAP – Lưu ý hướng dẫn

- Nêu rõ chỗ trong điểm đích
- Vào ngày cụ thể hoặc trong thời hạn đã thống nhất

Các vấn đề chính:

- Thông quan XK, giấy phép, ủy thác chính thức, các thủ tục hải quan cho XK
- Hợp đồng vận tải – người bán phải thuê người vận tải đến điểm đích cụ thể
- Nếu không nêu rõ chỗ, người bán có thể chọn
- Nếu người bán phải chịu chi phí dỡ hàng tại điểm đích theo hợp đồng vận tải thì không được quyền quay lại đòi người mua trừ phi hai bên có thỏa thuận từ trước.

DDP (tên điểm đích) – Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

DDP (tên điểm đích)

Người bán giao hàng:

- Đã thông quan cho XNK
- Đặt vào quyền định đoạt của người mua, đã thông quan nhập khẩu trên phương tiện vận tải đến, sẵn sàng để dỡ tại điểm đích.
- Người bán phải chịu mọi chi phí và rủi ro liên quan đến việc mang hàng đến điểm đích và có nghĩa vụ làm thủ tục thông quan cả xuất và nhập khẩu, thanh toán cả thuế xuất và nhập khẩu, và thực hiện mọi thủ tục hải quan

DDP – Lưu ý hướng dẫn

- Nêu rõ chỗ giao hàng tại điểm đích đã thống nhất
- Vào ngày thống nhất hoặc trong thời hạn đã thống nhất

Các vấn đề chính:

- Thông quan XNK, giấy phép, ủy quyền chính thức, các thủ tục hải quan XNK
- Hợp đồng vận tải – người bán phải thuê người vận tải đến điểm đích đã thống nhất
- Nếu không nêu rõ chỗ giao hàng tại điểm đích thì người bán có quyền chọn
- Nếu người bán phải chịu chi phí theo hợp đồng vận chuyển về việc dỡ hàng tại điểm đích thì không có quyền quay lại đòi người mua trừ phi có thỏa thuận từ trước

FAS (tên cảng đi) – Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

FAS (tên cảng đi)

Người bán giao hàng:

- Đã thông quan XK
- Đặt dọc theo mạn tàu (VD trên cầu cảng) do người mua chỉ định tại cảng đi

Người bán phải giao hàng dọc theo mạn tàu hoặc mua hàng đã sẵn sàng để bốc lên tàu. Việc nói đến từ “mua” ở đây là để chỉ trường hợp bán dây chuyền, vốn rất thông dụng trong buôn bán hàng nguyên liệu.

FAS – Lưu ý hướng dẫn

- Nêu rõ chỗ bốc hàng tại cảng đi
- Vào ngày đã thống nhất hoặc trong thời hạn đã thống nhất

Các điểm chính:

- Thông quan XK, giấy phép, ủy quyền chính thức, các thủ tục hải quan cho XK
- Hợp đồng vận tải – không có nghĩa vụ
- Tuy nhiên, nếu người mua yêu cầu hoặc nếu theo thông lệ thương mại và người mua không có chỉ thị khác kịp thời, thì người bán có thể thuê người vận tải theo những điều khoản thông thường nhưng người mua vẫn chịu chi phí và rủi ro
- Trong cả hai trường hợp, người bán có thể từ chối thuê người vận tải, và nếu như vậy thì phải kịp thời thông báo cho người mua

FOB (tên cảng đi) – Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

FOB (tên cảng đi)

Người bán giao hàng:

- Đã thông quan XK
- Lên boong tàu do người mua chỉ định tại cảng đi

Người bán phải giao hàng lên boong tàu hoặc mua hàng đã được giao lên boong. Việc nói đến từ “mua” là để chỉ trường hợp mua bán nhiều lần theo chuỗi, rất thông dụng trong buôn bán hàng nguyên liệu.

FOB – Lưu ý hướng dẫn

- FOB có thể không phù hợp khi hàng hóa được giao cho người vận tải trước khi được xếp lên boong tàu, ví dụ hàng hóa trong container, mà thường là được giao tại một ga/trạm nào đó. Trong những trường hợp như vậy, nên sử dụng qui tắc FCA.

Các vấn đề chính:

- Thông quan XK, giấy phép, ủy quyền chính thức, các thủ tục hải quan cho XK
- Hợp đồng vận tải – không có nghĩa vụ
- Tuy nhiên, nếu người mua yêu cầu hoặc nếu theo thông lệ thương mại và người mua không có chỉ thị khác kịp thời, thì người bán có thể thuê người vận tải theo những điều khoản thông thường nhưng người mua vẫn chịu chi phí và rủi ro
- Trong cả hai trường hợp, người bán có thể từ chối thuê người vận tải, và nếu như vậy thì phải kịp thời thông báo cho người mua



Chuyển giao rủi ro:

Khi hàng hóa được đã được xếp lên boong tàu do người mua chỉ định tại điểm bốc hàng tại cảng đi ... trừ phi người mua không thông báo hoặc tàu do người mua chỉ định không đến đúng hạn nên không thể nhận hàng, hoặc kết thúc nhận hàng sớm hơn thời gian thông báo.

Thông báo:

- Người bán thông báo cho người mua: thông báo đầy đủ cho người mua (người mua chịu chi phí và rủi ro) rằng hàng đã được giao hoặc tàu đã không nhận hàng theo thời gian đã thống nhất.
- Người mua thông báo cho người bán: thông báo đầy đủ về tên tàu, chỗ bốc hàng, và khi cần thiết, thời gian giao hàng lựa chọn trong thời hạn đã thống nhất.

CFR (tên cảng đến) – Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

CFR (tên cảng đến)

- Người bán giao hàng:
- Đã thông quan XK
- Lên boong tàu tại cảng đi được chỉ định

Người bán phải giao hàng lên boong tàu hoặc mua hàng đã được xếp lên boong tàu tại cảng đi. Việc nói đến từ “mua” là để chỉ trường hợp mua bán nhiều lần theo chuỗi, vốn rất thông dụng trong buôn bán hàng nguyên liệu.

CFR – Lưu ý hướng dẫn

- Quy tắc này có hai điểm mấu chốt bởi vì rủi ro và chi phí được chuyển giao tại các nơi khác nhau. Mặc dù trong hợp đồng luôn nói đến cảng đích, nhưng có thể lại không nêu tên cảng đi, mà đó mới chính là nơi rủi ro chuyển từ người bán sang người mua. Nếu người mua đặc biệt quan tâm đến cảng đi thì hai bên nên nêu càng rõ càng tốt về cảng đi trong hợp đồng mua bán.
- CFR có thể không phù hợp khi hàng được giao cho người vận tải trước khi được xếp lên boong, ví dụ hàng trong container thường được giao tại ga/trạm. Trong những trường hợp như vậy, nên sử dụng quy tắc CPT.

CFR – Lưu ý hướng dẫn

Các bên nên nêu càng rõ càng tốt chỗ tại cảng đích, bởi vì các chi phí chuyển hàng đến chỗ đó sẽ do người bán chịu.

Các vấn đề chính:

- Người bán phải thuê hoặc mua hợp đồng vận tải hàng hóa từ chỗ giao hàng (nếu có) tại địa điểm giao hàng đến cảng đích được chỉ định, hoặc nếu đã thống nhất, đến một chỗ cụ thể tại cảng đích đó.
- Hợp đồng vận tải phải được kí kết theo những điều khoản thông thường và người bán chịu chi phí, và qui định vận chuyển bằng tuyến đường thông thường mà một con tàu cùng loại thường đi để vận chuyển loại hàng hóa tương tự.

CIF (tên cảng đích) – Incoterms 2010

vận chuyển hàng hóa

rủi ro

chi phí



Thông quan XK



thông quan NK

CIF (tên cảng đích)

Người bán giao hàng:

- Đã thông quan XK
- Lên boong tàu tại cảng đi được chỉ định và hàng đã được mua bảo hiểm

Người bán phải giao hàng giao hàng lên boong tàu hoặc mua hàng đã được xếp lên boong tàu tại cảng đi. Việc nói đến từ “mua” là để chỉ trường hợp mua bán nhiều lần theo chuỗi, vốn rất thông dụng trong buôn bán hàng nguyên liệu.

CIF – Lưu ý hướng dẫn

- Quy tắc này có hai điểm mấu chốt bởi vì rủi ro và chi phí được chuyển giao tại các nơi khác nhau. Mặc dù trong hợp đồng luôn nói đến cảng đích, nhưng có thể lại không nêu tên cảng đi, mà đó mới chính là nơi rủi ro chuyển từ người bán sang người mua. Nếu người mua đặc biệt quan tâm đến cảng đi thì hai bên nên nêu càng rõ càng tốt về cảng đi trong hợp đồng mua bán.
- CIF có thể không phù hợp khi hàng được giao cho người vận tải trước khi được xếp lên boong, ví dụ hàng trong container thường được giao tại ga/trạm. Trong những trường hợp như vậy, nên sử dụng quy tắc CIP.

CIF – Lưu ý hướng dẫn

Các bên nên nêu càng rõ càng tốt chỗ tại cảng đích, bởi vì các chi phí chuyển hàng đến chỗ đó sẽ do người bán chịu.

Các vấn đề chính:

- Thông quan XK, giấy phép, ủy quyền chính thức, thủ tục hải quan cho XK

Hợp đồng vận tải

Người bán phải thuê hoặc mua hợp đồng vận tải hàng hóa từ chỗ giao hàng (nếu có) tại địa điểm giao hàng đến cảng đích được chỉ định, hoặc nếu đã thống nhất, đến một chỗ cụ thể tại cảng đích đó.

- Hợp đồng vận tải phải được kí kết theo những điều khoản thông thường và người bán chịu chi phí, và qui định vận chuyển bằng tuyến đường thông thường mà một con tàu cùng loại thường đi để vận chuyển loại hàng hóa tương tự.

Hợp đồng bảo hiểm

- Ít nhất có phạm vi bảo hiểm tối thiểu theo qui định của các Điều (C) trong các điều khoản bảo hiểm hàng hóa (Institute Cargo Clauses - LMA/IUA) hay bất kì điều khoản nào tương tự
- Người bảo hiểm hoặc công ty bảo hiểm hàng hóa sẽ ủy quyền người mua hay bất kì bên nào có quyền lợi bảo hiểm đối với hàng hóa được đòi bồi thường trực tiếp từ công ty bảo hiểm
- Khi người mua yêu cầu và cung cấp bất kì thông tin cần thiết nào mà người bán yêu cầu, thì người bán sẽ phải kí hợp đồng bảo hiểm với phạm vi rộng hơn (nếu công ty bảo hiểm có bảo hiểm đến phạm vi đó), ví dụ như phạm vi bảo hiểm theo điều (A) hoặc (B) hay bất kì điều khoản tương tự nào khác, hay phạm vi bảo hiểm phù hợp với các điều khoản chiến tranh hay điều khoản đình công hay bất kì điều khoản nào khác, và người mua phải chịu chi phí do mở rộng phạm vi bảo hiểm như vậy